

Bản án số: 61/2018/HSST

Ngày: 06/11/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Ngọc Diễm và ông Phan Tùng Linh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Thái Phong – Kiểm sát viên.

Vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 06 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2018/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Bảo T, sinh năm 1982; ĐKNKTT và chỗ ở: thôn P1, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Tr, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1950; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Vợ chồng ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1967 và bà Trần Thị Thanh Y, sinh năm 1970 (Chết); *Người đại diện hợp pháp cho bà Y:* ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1967; Địa chỉ: Khu phố P3, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Trần Thanh Q, sinh năm 1987; Địa chỉ: thị trấn CT, huyện T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Kson Y V, sinh năm 1991; Địa chỉ: thị trấn HR, huyện S, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Lê Văn L, sinh năm 1986; Địa chỉ: xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Nguyễn Văn L, sinh năm 1980; Địa chỉ: phường C, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ ngày 17/01/2018, Nguyễn Bảo T điều khiển xe ô tô tải (có giấy phép lái xe hạng D), biển số 78C-NNN.NN lưu hành trên đường Hùng Vương theo hướng Bắc-Nam. Khi đến bùng binh Hùng Vương-Trần Phú, thuộc phường 5, thành phố Tuy Hòa, T điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải để đi vào đường Trần Phú theo hướng Đông-Tây. Lúc này, có ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1967 điều khiển xe mô tô biển số 78M1-MMMM chở vợ là bà Trần Thị Thanh Y, sinh năm 1970 đang lưu hành hướng Bắc-Nam, phía trước bên phải xe ô tô tải. Do không quan sát thấy xe mô tô của ông G nên T đã cho xe rẽ phải làm cản trước bên phải của xe ô tô 78C-NNN.NN va chạm vào xe mô tô 78M1-MMMM gây ra tai nạn. Hậu quả: Bà Y chết trên đường đi cấp cứu, ông G bị dập nát vùng đùi chân phải, cẳng chân phải bị trầy, xước mi mắt trái.

Kết luận giám định số 13/TT ngày 13/02/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên xác định: Bà Trần Thị Thanh Y chết do sốc/đa chấn thương dập nát nhiều nơi trên cơ thể.

Kết luận giám định số 47/TgT ngày 05/4/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên xác định: Thương tích của ông Nguyễn Văn G là 66%.

Vật chứng vụ án:

- Tạm giữ và đã trả lại cho chủ sở hữu: Xe ô tô tải biển số 78C-NNN.NN (kèm theo giấy tờ xe).

- Tạm giữ chờ xử lý: Xe mô tô biển số 78M1-MMMM; 01 Giấy phép lái xe hạng A1, D số 540061812627 của Nguyễn Bảo T.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 260.000.000 đồng và người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì thêm, đồng thời có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 10/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Bảo T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại các điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất và mức độ hành vi phạm tội vẫn giữ

nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo tại cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 10/10/2018 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm a, b khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 41 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Bảo T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương nơi cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô từ 01 năm đến 02 năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 260.000.000 đồng và người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, trả lại xe mô tô biển số 78M1-MMMM cho người bị hại Nguyễn Văn G; Tiếp tục tạm giữ 01 Giấy phép lái xe hạng A1, D số 540061812627 của bị cáo Nguyễn Bảo T.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại trình bày: Bị cáo Nguyễn Bảo T đã bồi thường cho gia đình số tiền 260.000.000 đồng nên không yêu cầu bồi thường gì thêm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Bảo T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Vì vậy đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 17/01/2018, bị cáo Nguyễn Bảo T điều khiển xe ô tô tải biển số 78C-NNN.NN lưu hành trên đường Hùng Vương theo hướng Bắc–Nam. Khi đến bùng binh Hùng Vương–Trần Phú,

thuộc phường 5, thành phố Tuy Hòa, bị cáo T điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải vào đường Trần Phú để lưu hành theo hướng Đông-Tây nhưng do không chú ý quan sát nên gây tai nạn với xe mô tô biển số 78M1-MMMM, do ông Nguyễn Văn G điều khiển chở vợ là bà Trần Thị Thanh Y. Hậu quả, bà Y chết, ông G bị thương tích 66%, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo là đã vi phạm khoản 2 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ nên hành vi của bị cáo Nguyễn Bảo T đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 10/10/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.1] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng đến trật tự, an T giao thông đường bộ tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh để tác dụng giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung xã hội.

[2.2] Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường toàn bộ chi phí mai táng và chi phí khác cho gia đình người bị hại, được người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và tại phiên tòa, xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó, cần áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và thấy rằng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng áo treo cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

[2.3] Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô 01 (Một) năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại 260.000.000 đồng và người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, trả lại xe mô tô biển số 78M1-MMMM cho người bị hại Nguyễn Văn G; Tiếp tục tạm giữ 01 Giấy phép lái xe hạng A1, D số 540061812627 của bị cáo Nguyễn Bảo T *(Theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 15/10/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa).*

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bảo T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: điểm a, b khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 41 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bảo T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (Ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương nơi cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Nguyễn Bảo T hành nghề lái xe ô tô 01 (Một) năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, trả lại xe mô tô biển số 78M1-MMMM, số khung Y277480, số máy C63277536 cho người bị hại Nguyễn Văn G; Tiếp tục tạm giữ 01 Giấy phép lái xe hạng A1, D số 540061812627 của bị cáo Nguyễn Bảo T (*Theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 15/10/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa*) cho đến khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Bảo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Công an TP. Tuy Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Dũng